



# TIẾP TỤC HÀNH TRÌNH

**Câu chuyện hôm nay:**  
Ngành ngân hàng phân  
hoá, cổ phiếu ngân hàng  
nào đáng đầu tư nhất?

**Cổ phiếu hôm nay:**  
MBB & VCB

**CP dẫn dắt: TPB, MML & IDC**  
**CP tự hậu: VGI & MVN**

**CP tăng Đáng chú ý: CTD,**  
**DGC, DXS, HAX, HNG ...**



**RÔNG VIỆT**  
**VINH DỰ NHẬN GIẢI THƯỞNG**  
**DOANH NGHIỆP TĂNG TRƯỞNG NHANH**  
**2021**

**ĐƯỢC TRAO BỞI**  
**ENTERPRISE ASIA**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RÔNG VIỆT**



141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM



[www.vdsc.com.vn](http://www.vdsc.com.vn)



+84.28 6299 2020

<b>VNIndex</b>	<b>1,468.0</b>	<b>1.0%</b>
HNXIndex	452.5	0.6%
Upcom Index	111.9	0.6%
Dow Jones	35,754.7	
S&P 500	4,667.5	-0.7%
<b>Nasdaq</b>	<b>15,517.4</b>	<b>-1.7%</b>
DAX	15,639.3	-0.3%
FTSE 100	7,321.3	-0.2%
<b>Nikkei 225</b>	<b>28,725.5</b>	<b>-0.5%</b>
Shanghai	3,673.0	1.0%
Hang Seng	24,254.9	1.1%
SET	1,618.2	0.0%
KOSPI	3,029.6	0.9%
WTI	70.6	-2.4%
<b>Brent</b>	<b>74.1</b>	<b>-2.3%</b>
Natural gas	3.8	-0.9%
Gold	1,776.0	-0.3%

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Bất chấp tín hiệu giằng co trong phiên trước, VN-Index tiếp tục hành trình hồi phục và bước vào vùng thăm dò 1.460 – 1.480 điểm, như chúng tôi đã đề cập trên các bản tin gần đây.
- Trong phiên, hầu hết các nhóm ngành đều tăng, trừ nhóm Viễn thông ghi nhận mức giảm -1,15%. Đáng chú ý là các cổ phiếu thuộc nhóm Tài chính, với tâm điểm là nhóm Chứng khoán (+3,22%) như VND (+5,27%), SHS (+4,04%), SSI (+3,86%) ... Nhóm BĐS nhìn chung vẫn tiếp tục dư địa tăng được tạo ra từ phiên hôm trước, đáng kể tới là SIP, BCM & DXS tăng hết biên độ, DXG (+6,1%), KDH (+5.02%) ... Bên cạnh đó, nhóm ngân hàng cũng có phiên tăng thứ 2 với mức lan tỏa tốt hơn, ấn tượng nhất là CTG khi tăng +2.27% và được khối ngoại mua ròng hơn 1.6 triệu cp.
- Thanh khoản khớp lệnh nhìn chung giảm so với 2 phiên trước và ở mức thấp, thể hiện dòng tiền vẫn chưa mạnh dạn mua vào. Tuy nhiên, VN-Index vẫn đóng cửa ở mức cao nhất trong phiên, cho thấy áp lực bán vẫn chưa tăng và kỳ vọng vào quán tính hồi phục của thị trường.
- Dự kiến, VN-Index sẽ dần tiếp cận vùng cản 1.480 điểm nhưng sẽ có trạng thái tranh chấp khi áp lực bán tranh thủ chốt lời ngắn hạn.



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT VÀ DỰ BÁO XU HƯỚNG

- VN-Index tiếp tục xu thế hồi phục và bước vào vùng thăm dò 1.460 – 1.480 điểm. Thanh khoản giảm so với 2 phiên trước, thể hiện dòng tiền vẫn chưa mạnh mẽ. Tuy nhiên, VN-Index đóng cửa ở mức cao nhất trong phiên nên quán tính hồi phục vẫn còn.
- Dự kiến, chỉ số sẽ dần áp sát ngưỡng cản 1.480 điểm nhưng diễn biến trong thời gian tới có thể sẽ xảy ra tình trạng tranh chấp và tạm sideway tại vùng cản 1.480 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ VÀ GIAO DỊCH

- Mặc dù diễn biến của thị trường đang lạc quan nhưng Quý nhà đầu tư vẫn nên cẩn trọng khi thị trường tiến gần đến vùng cản và nên tránh trạng thái quá mua để tránh rủi ro bất ngờ.
- Tạm thời, quan điểm của chúng tôi về thị trường chưa thay đổi và cho rằng nên tận dụng nhịp hồi phục để cơ cấu danh mục hợp lý, đồng thời cần chờ tín hiệu giao dịch tại vùng cản để đánh giá trạng thái thị trường.

## **CÂU CHUYỆN HÔM NAY**

### **Ngành ngân hàng phân hoá, cổ phiếu ngân hàng nào đáng đầu tư nhất?**

NHNN đã chấp thuận tăng hạn mức tăng trưởng tín dụng mới cho 11 ngân hàng, với việc nới thêm từ 1 – 6%. Cụ thể, có 4 ngân hàng được nâng hạn mức tín dụng lên trên 20%, bao gồm: TPB (23,4%), TCB (22,1%), MSB (22%) và MB (21%). VIB và VPB đứng ở nhóm tiếp theo với hạn mức tín dụng lần lượt 19,1% và 17,1%. Nhóm ngân hàng TMCP quốc doanh, có VCB được nới room cao nhất lên 15%, BID và CTG được nới ít hơn lần lượt lên 12% và 12,5%.

Trái ngược với các thông tin không chính thức liên quan đến nâng tỷ lệ sở hữu nước ngoài lên trên 30% và chia cổ tức tại một số ngân hàng, thông tin tăng hạn mức tín dụng có ý nghĩa quan trọng hơn đối các ngân hàng khi mà đa số các ngân hàng đã gần như sử dụng hết hạn mức tín dụng được cấp trước đó. Việc được cấp thêm hạn mức tín dụng giúp các ngân hàng có thêm động lực tăng trưởng, qua đó giúp KQKD của các ngân hàng này tiếp tục tăng trưởng trong thời gian tới.

Trong khi đó, diễn biến điều chỉnh và tích lũy của cổ phiếu ngân hàng trong hơn 3 tháng qua, đã kéo P/B hiện tại (ngày 09/12/2021) của nhóm cổ phiếu ngân hàng xuống còn 1.86 (bao gồm VCB) thấp hơn giai đoạn trước đó (P/B trên 2 lần). Điều này đã đưa một số cổ phiếu ngân hàng về mức định giá hợp lý và tương đối an toàn và phù hợp với chiến lược đầu tư tích lũy trong trung và dài hạn, nhưng tỷ suất lợi nhuận vẫn khá hấp dẫn. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng, ở thời điểm hiện tại, việc lựa chọn cổ phiếu ngân hàng sẽ khó khăn hơn giai đoạn trước, việc lựa chọn những cổ phiếu ngân hàng có rủi ro thấp, chất lượng tài sản tốt, bộ đệm dự phòng cao và mức định giá hợp lý sẽ được ưu tiên hàng đầu. Hiện tại, lựa chọn hàng đầu trong nhóm cổ phiếu ngân hàng được chúng tôi lựa chọn hiện nay là VCB, CTG, TCB, MBB.

## CỔ PHIẾU HÔM NAY

### MBB

#### HOSE

Thị giá: 28.55  
Khuyến nghị: **Mua**  
Giá MT cơ bản: **38.50**  
Kỳ vọng: 34.85%

	Trailing	2021F
EPS	2.94	3.34
P/E	9.70	8.55
BV	14.85	
P/B	1.92	

### LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- Động lực tăng trưởng thu nhập đến từ mở rộng nghiệp vụ ngân hàng bán lẻ. Tỷ lệ CASA cao (gần 40%) và ổn định và mối quan hệ lâu đời với các doanh nghiệp trong Bộ Quốc Phòng...giúp MBB duy trì chi phí huy động bình quân ở mức thấp. Tỷ trọng cho vay cá nhân liên tục tăng và sẽ tiếp tục mở rộng vào phân khúc cho vay mua nhà để ở giúp NIM sẽ duy trì ở mức cao. Tập khách hàng cá nhân mở rộng cũng tạo điều kiện gia tăng thu nhập ngoài lãi từ bán chéo các sản phẩm bảo hiểm và thẻ tín dụng.
- Tăng trưởng tập trung vào chất lượng. Nhờ ít cho vay các ngành bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh và tái cơ cấu Mcredit từ cuối năm 2019, chất lượng tài sản liên tục cải thiện và tác động của dịch bệnh lên danh mục cho vay không đáng kể. Tuy nhiên, MBB vẫn cần trọng tạo lập bộ đệm dự phòng và thanh khoản tốt sẵn sàng đối phó với tình hình dịch bệnh còn kéo dài.
- Chiến lược kinh doanh giai đoạn 2021-2026 chú trọng cải thiện chất lượng tài sản. So với giai đoạn 2016-2020, tốc độ mở rộng bảng cân đối, tín dụng, thu nhập và lợi nhuận đều giảm trong khi tốc độ huy động tăng.
- Chúng tôi ước tính dự phòng bao nợ xấu cả năm 2021 và 2022 sẽ duy trì trên 200%. Năm 2021 đảm bảo tỷ lệ nợ xấu ngân hàng mẹ dưới 1,3% (cuối Q3 là 0.95%) và Mcredit dưới 6,5% như kế hoạch đầu năm. LNTT 2021 và 2022 lần lượt là 16.087 tỷ (+51%) và 22.155 tỷ (+38%).

Ngày KN **10/12/2021**  
Khuyến nghị **Nắm giữ**  
Giá Khuyến nghị (\*)  
Giá Mục tiêu **32.8**  
Kỳ vọng

(\*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị

### NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- Nhịp chỉnh của MBB đã dừng lại khi kiểm tra lại vùng hỗ trợ 27, đây cũng là vùng MA(200).
- Hiện tại MBB có nhịp hồi phục nhẹ với áp lực bán thấp, nên MBB có thể sẽ tiếp tục hồi phục và hướng đến vùng cản 30.
- Trong thời gian trước, chúng tôi có Khuyến nghị Mua MBB tại vùng 28.5 – 28.9. Hiện tại, Khuyến nghị chưa có hiệu quả. Vùng mục tiêu 32.8 sẽ khó đạt trong tình hình hiện tại nhưng có thể sẽ tiến tới vùng giá 30.





## CỔ PHIẾU HÔM NAY

### VCB

#### HOSE

Thị giá: 99.20  
Khuyến nghị: Tích lũy  
Giá MT cơ bản: 117.00  
Kỳ vọng: 17.94%

	Trailing	2021F
EPS	5.70	6.04
P/E	17.42	16.42
BV	29.50	
P/B	3.36	

### LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- VCB sở hữu đầy đủ những lợi thế của một ngân hàng số 1. Với năng lực quản trị xuất sắc, chất lượng tài sản tốt, cùng với nền tảng vốn mạnh mẽ và tiếp tục được nâng cao nhờ kế hoạch phát hành sắp tới. Những yếu tố này sẽ giúp VCB duy trì đà tăng trưởng bền vững trong tương lai.
- KQKD Q3/2021 của VCB tương đối tích cực với lợi nhuận sau thuế đạt 4.954 tỷ đồng tăng 15% so với cùng kỳ, thu nhập lãi thuần tăng 19,5% so với cùng kỳ, lãi thuần HĐ dịch vụ tiếp tục bị ảnh hưởng do giãn cách xã hội trong Q3/2021 giảm 10,3% so với cùng kỳ; trong khi đó chi phí hoạt động tăng nhẹ (tăng 9,3% so với cùng kỳ) và chi phí dự phòng tiếp tục tăng 24% so với cùng kỳ.
- Tỷ lệ NIM Q3/2021 giảm xuống 3,26% từ 3,61% quý trước đó do lợi suất gộp giảm từ 5.86% quý trước xuống còn 5,55% và chi phí huy động tăng lên 2,42% từ 2.35% quý trước. Việc NIM bị ảnh hưởng là do tác động của các gói hỗ trợ lãi suất đối được VCB đưa ra nhằm hỗ trợ khách hàng khỏi dịch.
- Chúng tôi cho rằng, kể từ quý 4/2021, ảnh hưởng của dịch được kỳ vọng sẽ ít nghiêm trọng hơn và lãi suất cho vay sẽ phục hồi từ năm tới, kéo theo NIM cải thiện. Do đó, LNTT của VCB sẽ duy trì tăng trưởng nhờ thu nhập hoạt động tốt và chi phí dự phòng kỳ vọng duy trì ổn định.
- Kế hoạch phát hành riêng lẻ 560 triệu cổ phiếu, giảm tỷ lệ sở hữu nhà nước từ mức 74,8% hiện tại, và xa hơn là trả cổ tức, sẽ mang đến những câu chuyện hấp dẫn cho VCB.

Ngày KN **10/12/2021**  
Khuyến nghị **Nắm giữ**  
Giá Khuyến nghị (\*)  
Giá Mục tiêu **117**  
Kỳ vọng

(\*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị

### NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- VCB đảo chiều hồi phục sau khi lùi về gần vùng hỗ trợ mạnh 94-95. Hiện tại, VCB vẫn đang thăm dò trước 100 nhưng có tín hiệu nỗ lực tăng giá, nên có khả năng VCB sẽ vượt được ngưỡng 100 và mở rộng nhịp hồi phục.
- Trong thời gian gần đây, chúng tôi có Khuyến nghị Mua VCB tại vùng 98.5 – 99.5. Hiện tại, khuyến nghị này chưa có hiệu quả nhưng vẫn đang an toàn. Mục tiêu 117 hiện tại sẽ khó đạt và phù hợp cho mục tiêu trung hạn. Trong ngắn hạn, VCB có thể hướng đến vùng 103 – 107.



## CƠ HỘI ĐẦU TƯ

### Danh sách CP có khuyến nghị tích cực và kỳ vọng từ 15%

Stt		Thị giá 09/12	Khuyến nghị ĐT	Giá MT cơ bản	Kỳ vọng	EPS (ttm)	P/E	EPS (f)	P/E (f)	BV	P/B
1	CSV	47.00	Mua	70.00	+48.9%	3.9	12.1			24.2	1.9
2	TCB	50.40	Mua	71.00	+40.9%	5.0	10.2	5.1	9.9	25.0	2.0
3	HPG	47.10	Mua	65.70	+39.5%	7.1	6.6	7.3	6.5	18.8	2.5
4	MBB	28.55	Mua	38.50	+34.9%	2.9	9.7	3.3	8.5	14.9	1.9
5	BSR	21.91	Mua	29.40	+34.2%	1.7	12.9	1.7	12.7	11.3	1.9
6	LPB	21.20	Khả quan	28.40	+34%	2.2	9.5	2.1	10.0	13.4	1.6
7	GAS	98.70	Khả quan	130.50	+32.2%	4.4	22.5	5.0	19.7	25.7	3.8
8	VHM	81.60	Mua	107.00	+31.1%	9.0	9.1	7.7	10.7	26.2	3.1
9	TNH	64.60	Mua	84.00	+30%	3.4	19.3	3.7	17.5	18.0	3.6
10	MCH	113.92	Khả quan	146.80	+28.9%	7.0	16.2	6.9	16.4	20.1	5.7
11	QNS	50.51	Mua	65.00	+28.7%	3.5	14.5	4.2	12.1	18.8	2.7
12	VRE	30.45	Mua	39.00	+28.1%	1.0	31.9	0.7	43.5	13.4	2.3
13	SCG	78.90	Mua	100.70	+27.6%	3.0	26.7	3.9	20.3	12.6	6.3
14	HND	18.41	Mua	23.30	+26.6%	1.4	12.9	0.6	29.7	11.9	1.5
15	SAB	152.50	Khả quan	190.00	+24.6%	6.0	25.5	6.0	25.5	33.1	4.6
16	PLX	54.10	Khả quan	67.00	+23.8%	2.6	21.2	2.3	23.6	19.3	2.8
17	KDC	56.60	Khả quan	69.80	+23.3%	2.3	25.0	2.4	23.7	23.8	2.4
18	MWG	134.00	Mua	163.50	+22%	6.1	22.1	6.6	20.3	26.4	5.1

## MỘT SỐ CỔ PHIẾU ĐÁNG THAM KHẢO KHÁC

### 1. Một số CP thuộc nhóm P/E forward thấp (Midcap trở lên)

Stt		Thị giá 09/12	Khuyến nghị ĐT	Giá MT cơ bản	Kỳ vọng	EPS (ttm)	P/E	EPS (f)	P/E (f)	BV	P/B
1	ACB	33.30	Tích lũy	39.10	+17.4%	3.6	9.3	3.6	9.2	15.7	2.1
2	OCB	27.35	Tích lũy	32.10	+17.4%	3.3	8.2	3.1	8.8	14.9	1.8

### 2. Một số Doanh nghiệp có dự phóng LN 2021 tăng trưởng từ 50% YoY

	Thị giá 09/12	Khuyến nghị ĐT	Giá MT cơ bản	Kỳ vọng	EPS (ttm)	P/E	EPS (f)	P/E (f)	LNST cty mẹ 2021F	yoy	
1	HAH	69.20	Mua	82.90	+19.8%	5.7	12.1	6.7	10.4	350	+153%

## CẬP NHẬT XU HƯỚNG

### Một số bình luận kỹ thuật mới nhất trong T3 (SÁNG NAY có 4 bình luận):

---

10/12	<b>MBB</b>	Hồi phục từ vùng MA(200) 27, áp lực bán thấp. Nên có thể MBB sẽ tiếp tục hồi phục và kiểm tra vùng cản 30.
	<b>TCB</b>	Có tín hiệu hồi phục từ vùng MA(200) 48.7. Áp lực bán thấp nên có thể sẽ có nhịp hồi phục và kiểm tra vùng cân bằng 52-53..
	<b>VCB</b>	VCB vẫn trong vùng thăm dò trước 100 nhưng đang có nỗ lực hồi phục. Nên có thể sẽ vượt 100 và tiếp tục hồi phục.
	<b>VIC</b>	Trong vùng thăm dò, được hỗ trợ tại vùng 104 và có nỗ lực tăng. Nên VIC có cơ hội nới rộng nhịp tăng thêm đoạn nữa.



## THEO DÕI KHUYẾN NGHỊ

Đóng vị thế: khi đạt giá mục tiêu hay chạm cắt lỗ; (\*\*): Giá điều chỉnh theo tỷ lệ trả cổ tức hay chia tách CP  
Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị

Ngày	Khuyến nghị	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN	Mục tiêu	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lời/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)	Ghi chú
02/12	MUA	VCB	99.20	99.00	117.00	93.40		0.2%		-1.2%	
02/12	MUA	VPB	35.60	37.90	44.50	35.30	35.3	-6.9%	Cắt lỗ 6/12	-4.8%	
30/11	MUA	VHM	81.60	84.00	95.00	79.40		-2.9%		-1.1%	
19/11	MUA	BVH	57.80	64.00	76.00	59.40	59.4	-7.2%	Cắt lỗ 3/12	-1.8%	
18/11	MUA	VIC	107.00	96.00	112.00	89.40		11.5%		-0.5%	
16/11	MUA	GAS	98.70	117.50	135.00	108.30	108.3	-7.8%	Cắt lỗ 19/11	-1.6%	
11/11	MUA	MWG	134.00	131.00	148.00	126.40		2.3%		0.2%	
10/11	MUA	AGG	44.80	46.50	56.00	43.80	43.8	-5.8%	Cắt lỗ 24/11	1.9%	
09/11	MUA	STB	28.85	27.85	33.00	26.40		3.6%		0.0%	
09/11	MUA	VHM	81.60	82.40	91.40	77.80		-1.0%		0.0%	
08/11	MUA	FPT	97.00	97.60	115.00	91.40		-0.6%		0.8%	
05/11	MUA	MBB	28.55	28.90	32.80	26.80		-1.2%		1.4%	
04/11	MUA	VRE	30.45	31.20	36.00	29.30	29.3	-6.1%	Cắt lỗ 3/12	-0.1%	
03/11	MUA	ABB	21.20	19.94	24.48	18.04	24.4	22.4%	Đạt MT 24/11	2.5%	(**) 9/11
03/11	MUA	OCB	27.35	26.95	32.00	24.90	31.0	15.0%	Đóng 26/11	2.8%	
02/11	MUA	DBC	76.40	59.20	69.00	55.80	69.0	16.6%	Đạt MT 10/11	1.8%	
01/11	MUA	MBB	28.55	28.50	32.80	26.80		0.2%		1.6%	
28/10	MUA	POW	15.45	12.40	14.50	11.60	14.5	16.9%	Đạt MT 18/11	3.3%	
27/10	MUA	GAS	98.70	113.80	135.00	108.30	108.3	-4.8%	Cắt lỗ 19/11	4.4%	
25/10	MUA	DBC	76.40	57.50	67.50	52.40	67.5	17.4%	Đạt MT 8/11	5.6%	
25/10	MUA	VCB	99.20	94.30	108.00	87.80	108.0	14.5%	Đạt MT 25/11	8.0%	
25/10	MUA	VNM	87.00	90.50	100.00	84.90		-3.9%		5.7%	
22/10	MUA	QNS	50.80	50.00	58.00	46.90	55.4	10.8%	Đóng 23/11	4.5%	Khớp CM 15/10
20/10	MUA	ACB	33.30	32.30	37.00	30.40		3.1%		5.2%	
20/10	MUA	CTG	33.75	30.30	35.50	28.40	35.5	17.2%	Đạt MT 25/11	7.6%	
20/10	MUA	HDB	30.75	25.45	28.80	23.90	28.8	13.2%	Đạt MT 19/11	4.1%	
20/10	MUA	MBB	28.55	28.20	32.80	26.80		1.2%		5.2%	
20/10	MUA	GVR	37.35	37.10	42.50	34.90	42.5	14.6%	Đạt MT 3/11	3.5%	Khớp CM 19/10
<b>Hiệu quả Trung bình</b>								<b>4.7%</b>		<b>2.1%</b>	

(\*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

## CƠ HỘI ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP

Khách hàng có thể xem xét cơ hội đầu tư vào Trái phiếu doanh nghiệp:

### 1. Sản phẩm **Trái phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL)** kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	0.10%	0.10%
1	5.30%	5.30%
2	6.00%	5.70%
3	6.50%	6.10%
4	6.90%	6.50%
5	7.20%	6.80%
6	7.70%	7.30%
9	8.10%	7.70%
12	8.40%	8.00%

#### **Ghi chú:**

• **Gói cố định:** Rồng Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.

• **Gói linh hoạt:** Rồng Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

### 2. Sản phẩm **Mua nắm giữ đáo hạn** đối với **Trái phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL)**:

Đáo hạn ngày 30/06/2022	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 01/12/21-31/12/21	8.30%
Từ 01/01/22-31/01/22	8.20%
Từ 01/02/22-28/02/22	7.70%
Từ 01/03/22-31/03/22	7.40%
Từ 01/04/22-30/04/22	7.10%
Từ 01/05/22-31/05/22	6.60%
Từ 01/06/22-30/06/22	6.00%

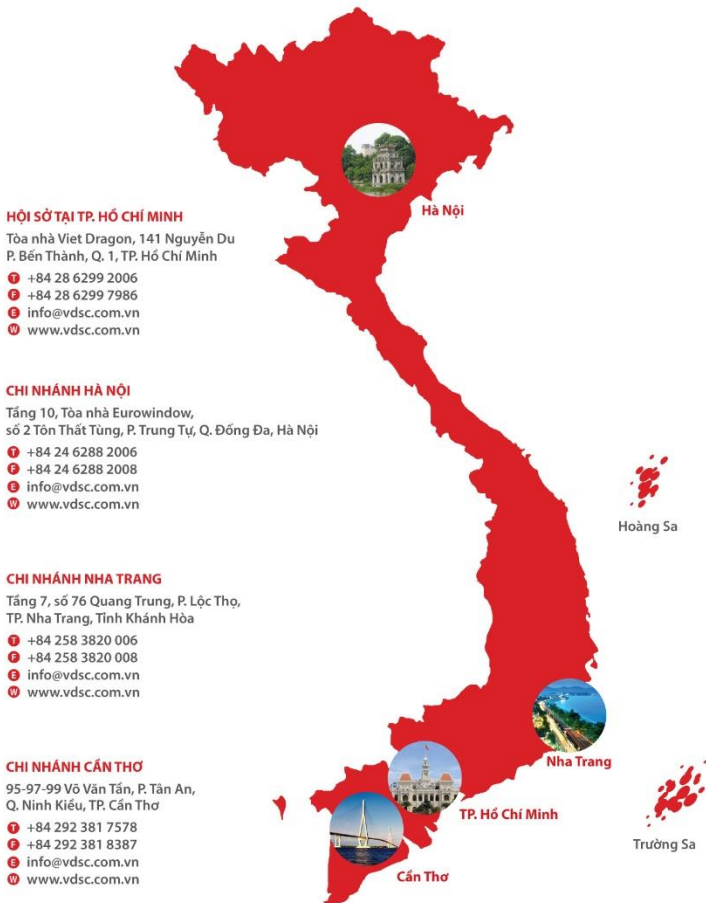
### 3. Sản phẩm **Gói Mua nắm giữ 1 năm** đối với **Trái phiếu của Công ty Cổ phần Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn** với Suất sinh lời là **9.0%/năm**.

### 4. Sản phẩm **Mua nắm giữ đáo hạn** đối với **Trái phiếu của Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons (HTN)**:

Đáo hạn ngày 31/12/2021	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 15/11/21-31/12/21	7.00%

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rồng Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.





## Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong

Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**